

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 565/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Tô Cẩm X**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Huỳnh Hồng T, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số A, đường C, Khóm F, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông **Ngô Nhất P**, sinh năm 1965

Địa chỉ: Số H, đường T, Khóm D, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty Cổ phần C1

Trụ sở: Số D, đường B, phường H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Nhất P – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc.

- Ông Phạm Văn L, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Y, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định

- Bà Trần Thị C, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số 85, đường Trần Phú, Khóm 4, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Ngô Nhất P và bà Trần Thị C có nghĩa vụ trả cho bà Tô Cẩm X số tiền nợ vay là 16.000.000.000 đồng (mười sáu tỷ đồng).

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Ngô Nhất P và bà Trần Thị C phải nộp 31.000.000 đồng, bà Tô Cẩm X phải nộp 31.000.000 đồng, ông P và bà C có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp được miễn án phí nên được miễn nộp phần án phí của ông P và bà C. Ông P và bà C tự nguyện chịu phần án phí của bà X, nên ông P và bà C phải nộp số tiền án phí 31.000.000 đồng. Bà X không phải nộp án phí, bà X đã nộp số tiền tạm ứng án phí 62.000.000 đồng theo Biên lai thu số 0003353 ngày 13/11/2024 nay được hoàn lại toàn bộ.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 **Điều** 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS Tp. Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ca Kiều Nguyệt